

Cà Mau, ngày 17 tháng 9 năm 2025

Số: 74/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 672/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Hữu D, sinh năm 1978

Địa chỉ: Đường T, ấp N, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974

Địa chỉ: Đường T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số N, phường B, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quang C, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khóm N, phường B, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Văn M, sinh năm 1981

Địa chỉ: Đường L, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Bà Trần Thị Thùy V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường T, ấp N, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974

Địa chỉ: Đường T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Buộc Ông Nguyễn Tấn P có trách nhiệm trả cho ông Trần Hữu D và bà Trần Thị Thùy V tổng số tiền góp vốn là 500.000.000 đồng.

2.2 Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán số nợ trên các đương sự thống nhất sẽ do cơ quan thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

2.3 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 đồng. Do các đương sự đã thỏa thuận được việc giải quyết toàn bộ vụ án nên phải nộp 50% án phí theo quy định là 12.000.000 đồng. Cụ thể mỗi người phải nộp 6.000.000 đồng, nhưng ông P tự nguyện nộp thay cho ông D nên phải nộp 12.000.000 đồng và nộp tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền. Ông D không phải chịu án phí, ông D đã nộp tạm ứng án phí là 33.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003517 ngày 10/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Cà Mau) được hoàn lại toàn bộ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Yến Nhi